

Số: 32/2025/QĐST-DS

Thái Nguyên, ngày 03 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211 và khoản 1 Điều 212, Điều 483 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 14/2025/TLST- DS ngày 10 tháng 7 năm 2025, về việc “Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lương Thị T, sinh năm 1976

Căn cước công dân: 019176016318, cấp ngày 11/11/2021

Nơi cư trú: Tổ 3, phường Đ, tỉnh T.

Bị đơn: Ông Dương Đình Đ, sinh năm 1974

Căn cước công dân: 019074007025, cấp ngày 17/12/2021

Nơi cư trú: Xóm Hằng Tài, xã Diềm Thuy, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Dương Đình Đ có nghĩa vụ trả bà Lương Thị T số tiền nợ gốc 170.000.000 đồng (một trăm bảy mươi triệu đồng) theo giấy vay tiền ngày 11/3/2022.

Phương thức thanh toán: Ông Đ thanh toán cho bà T số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) vào ngày 15 hàng tháng tính từ tháng 9 năm 2025 cho đến khi trả hết số tiền 170.000.000 đồng.

Kể từ ngày bà T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Đ không tự nguyện thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng ông Đ còn phải chịu khoản tiền lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí: Bà T nhận nộp 2.125.000 đồng án phí dân sự có giá ngạch được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí và hoàn trả bà T số tiền 2.125.000 đồng còn lại theo Biên lai thu số 0000100 ngày 10/7/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên; ông Đ nhận nộp 2.125.000 đồng án phí dân sự có giá ngạch nộp ngân sách nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND Khu vực 1 – Thái Nguyên;
- Thi hành án DS Khu vực 1 – TN
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Đỗ Thị Thanh Nhân